

Số: 96/2019/QĐST - HNGĐ

Kim Bôi, ngày 05 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST- HNGD ngày 29 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh **Bùi Hồng N**, sinh năm 1982;

Đều trú tại: xóm S, xã ĐS, huyện KB, tỉnh HB.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Hường** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1991 và anh **Bùi Hồng N**, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ Hôn nhân:* Chị Bùi Thị T và anh Bùi Hồng N thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Hồng N thỏa thuận: Sau khi ly hôn chị Bùi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Bùi Như N, sinh ngày 30/03/2011 và cháu Bùi Tiến T sinh ngày 21/10/2012. Chị T chưa yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Bùi Hồng N được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- ***Về tài sản chung***: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về công nợ chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị **Bùi Thị T** tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm **150.000đ** (một trăm năm mươi nghìn đồng), được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp **300.000đ** (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0001306, ngày 28/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện KB, tỉnh HB. Hoàn lại cho chị Bùi Thị T **150.000đ** (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh HB
- VKSND Huyện KB
- Chi cục THADS huyện KB
- UBND xã S (nơi ĐKKH).
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hải

